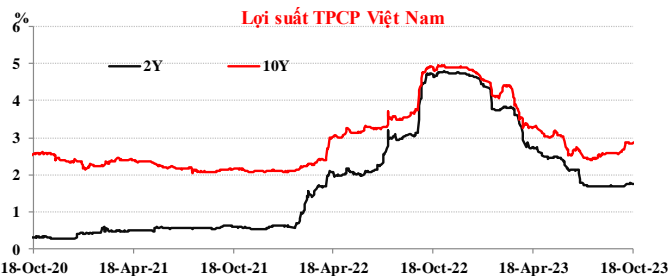

Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	USD	D/D	Lợi suất		D/D	
ON	0.82	0.02	5.06	0.00	3Y	1.77	0.000
1W	1.07	0.10	5.15	-0.01	5Y	1.78	0.020
2W	1.22	0.02	5.24	-0.01	7Y	2.53	0.000
1M	1.55	0.08	5.34	-0.01	10Y	2.86	0.012
2M	3.02	0.02	5.45	-0.01	15Y	3.08	0.024
3M	3.35	0.03	5.55	0.00			
6M	4.87	-0.01	5.62	0.00			
9M	5.96	0.06	5.74	0.02			
1Y	6.26	0.15	5.81	0.03			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 18/10/2023

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	12,050.00	-	12,050.00	255,698.90
Tổng				12,050.00	

Thị trường TPCP sơ cấp

đơn vị: tỷ đồng

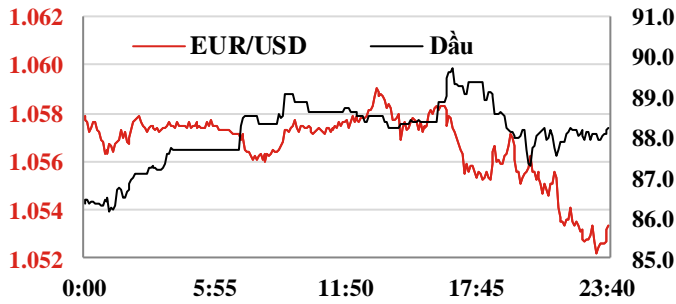
TCPPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	18-Oct-23	5	1000	1000	1.65%	0.01%
MOF	18-Oct-23	10	1500	750	2.40%	0.02%
MOF	18-Oct-23	15	2000	1000	2.63%	0.02%
MOF	18-Oct-23	30	500	25	3.05%	0.00%
Tổng			5000	2775		

Chứng khoán ngày 18/10/2023

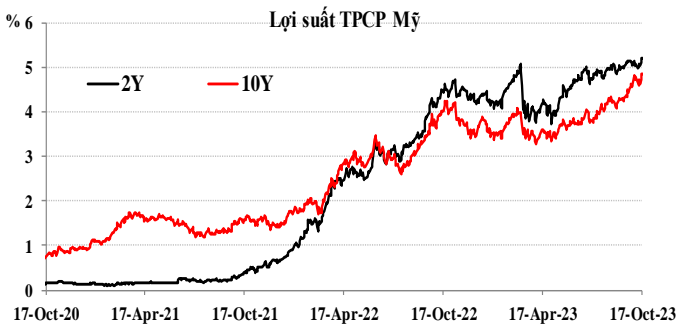
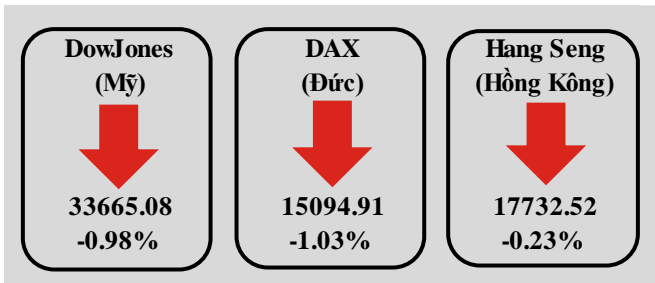
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1103.40	227.11	85.95
%/ngày	-1.63%	-1.27%	-0.81%
%/30/12/2022	9.56%	10.6%	20.0%
KLGD (tr.đ.v)	1038.18	128.61	52.4
GTGD (tỷ đ)	21855.33	2566.37	794.53
NĐTNN mua (tỷ đ)	1628.63	39.95	22.83
NĐTNN bán (tỷ đ)	1069.92	25.55	13.93

Tin trong nước ngày 18/10

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 18/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.096 VND/USD, tăng tiếp 03 đồng so với phiên hôm trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.250 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.570 VND/USD, tiếp tục tăng tới 76 đồng so với phiên 17/10. Tỷ giá trên thị trường tự do đi ngang ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.540 VND/USD và 24.640 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 18/10, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng từ 0,02 – 0,10 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống, cụ thể: ON 0,82%; 1W 1,07%; 2W 1,22% và 1M 1,55%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn ON; giao dịch tại: ON 5,06%; 1W 5,15%; 2W 5,24%, 1M 5,34%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn 3Y và 7Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, chốt phiên ở mức: 3Y 1,77%; 5Y 1,78%; 7Y 2,53%; 10Y 2,86%; 15Y 3,08%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 12.025 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 1,0%. Như vậy, NHNN hút ròng 12.025 tỷ đồng từ thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường lên mức gần 255.700 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 18/10, KBNN chào thầu 5.000 tỷ đồng TPCP, khối lượng trúng thầu là 2.775 tỷ đồng, tương đương 56%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được toàn bộ 1.000 tỷ đồng chào thầu; kỳ hạn 10Y huy động được 750 tỷ đồng/1.500 tỷ đồng; kỳ hạn 15Y huy động được 1.000 tỷ đồng/2.000 tỷ đồng và kỳ hạn 30Y huy động được 25 tỷ đồng/500 tỷ đồng chào thầu. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn lần lượt tại 5Y 1,65% (+0,01 đpt), 10Y 2,40% (+0,02 đpt), 15Y 2,63% (+0,02 đpt), 30Y 3,05% (không thay đổi).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán tiếp tục trải qua phiên giao dịch khá âm ảm. Chốt phiên, VN-Index rớt 18,25 điểm (-1,63%) về mức 1.103,40 điểm; HNX-Index giảm 2,92 điểm (-1,27%) xuống 227,11 điểm; UPCoM-Index mất 0,71 điểm (-0,81%) còn 85,95 điểm. Thanh khoản thị trường tăng vọt với giá trị giao dịch trên 25.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng khoảng 582 tỷ trên cả 3 sàn.
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về phát triển kinh tế, xã hội năm 2023 và dự kiến kế hoạch 2024.** Theo đó, dự kiến 5/15 chỉ tiêu không đạt mục tiêu đề ra. Cụ thể, chỉ tiêu tốc độ tăng năng suất lao động xã hội không đạt mục tiêu đề ra năm thứ 3 liên tiếp. Tăng trưởng kinh tế giảm tốc đáng kể, cả năm ước đạt trên 5%. Dự nợ tín dụng đến ngày 21/9/2023 chỉ tăng 5,91% so với cuối năm 2022. Giải ngân vốn đầu tư công có cải thiện nhưng chưa đạt như kỳ vọng (hết 9 tháng đạt 51,38% kế hoạch). Thu NSNN 9 tháng giảm 8,3% so với cùng kỳ.



	18 Oct 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	106.57	0.30%	0.70%	2.94%
USD/CNY	7.32	0.06%	0.22%	6.06%
USD/EUR	0.95	0.38%	0.78%	1.59%
USD/JPY	149.92	0.08%	0.52%	14.35%
USD/KRW	1353.86	0.07%	1.15%	7.37%
USD/SGD	1.37	0.39%	0.75%	2.49%
USD/TWD	32.40	0.01%	1.05%	5.95%
USD/THB	36.37	0.11%	-0.14%	5.09%
USD/VND Trung tâm	24096	0.01%	0.13%	2.05%
USD/VND LNH	24570	0.31%	0.49%	4.35%
USD/VND tự do	24536	-0.11%	-0.50%	3.53%
Vàng	1947.69	1.28%	3.95%	6.76%
Dầu WTI	88.32	1.92%	5.79%	10.04%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/07/2023	01/11/2023
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/09/2023	26/10/2023
Anh	GBP	5,25%	5,25%	03/08/2023	02/11/2023
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	31/10/2023
Australia	AUD	3,85%	4,10%	06/06/2023	07/11/2023

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

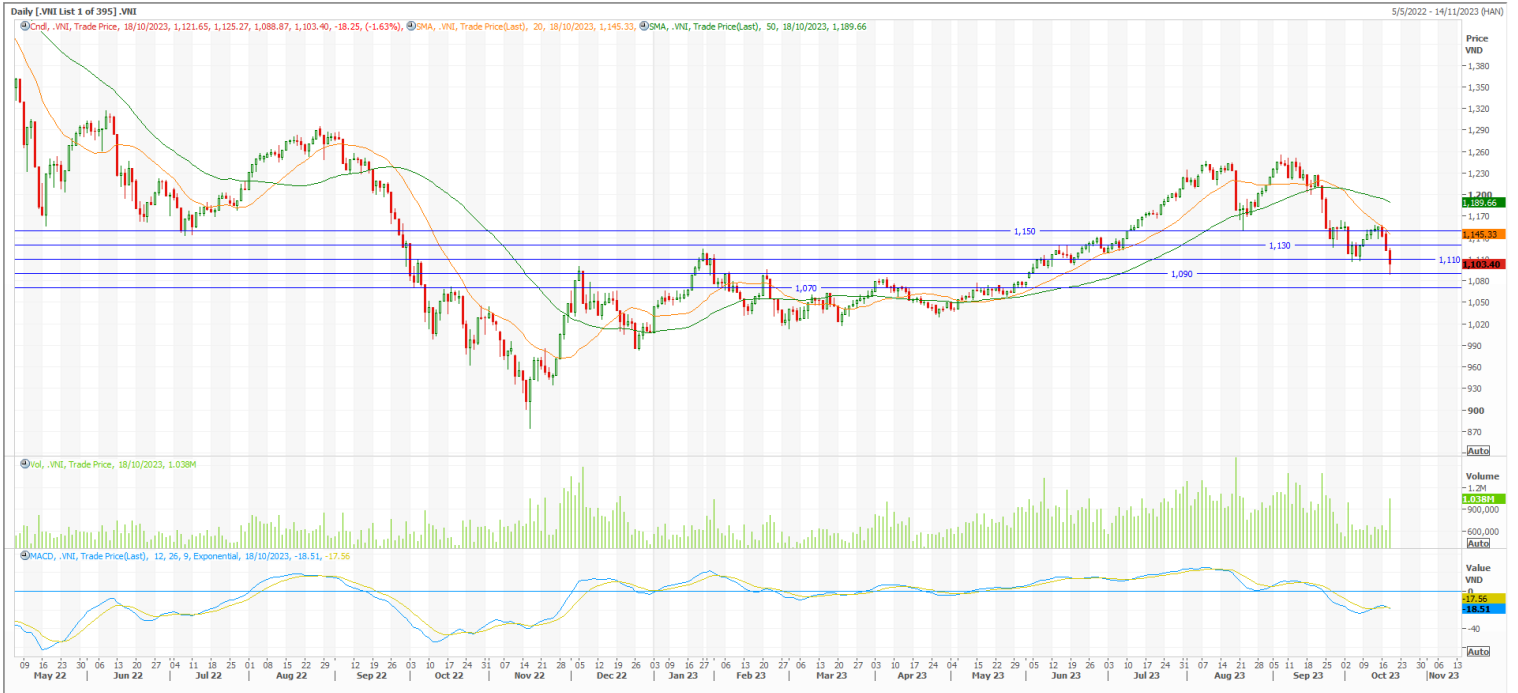
Tin quốc tế

- Thị trường xây dựng nhà ở tại Mỹ tương đối ổn định trong tháng 9.** Văn phòng Thống kê Mỹ cho biết số cấp phép xây dựng nhà tại nước này đạt 1,47 triệu đơn trong tháng 9, giảm xuống từ 1,54 triệu của tháng 8, cao hơn mức 1,45 triệu đơn theo dự báo. Ngược lại, số nhà khởi công trong tháng vừa qua lại đạt 1,36 triệu căn, cao hơn mức 1,27 triệu căn của tháng trước đó, gần khớp với mức 1,39 triệu căn theo dự báo. Nhìn chung, lĩnh vực xây dựng nhà ở tại Mỹ vẫn đang chịu áp lực bởi lãi suất cao và cả việc thắt chặt chuẩn cho vay của các NHTM Mỹ.
- Lạm phát tại Anh vẫn ở mức cao trong tháng 9.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh công bố CPI toàn phần tại nước này tăng 6,7% y/y trong tháng 9, bằng với mức tăng của tháng 8 và không hạ nhiệt nhẹ xuống 6,6% như dự báo. CPI lõi tại Anh trong tháng vừa qua tăng 6,1% y/y, thấp hơn mức tăng 6,2% của tháng trước đó, song vẫn cao hơn mức tăng 6,0% theo dự báo. Trong tháng vừa qua, nhóm thực phẩm và đồ uống không còn giảm nhẹ 0,1% m/m. Bên cạnh đó nhóm quần áo – giày dép tăng 2,9% m/m, là nguyên nhân chủ yếu khiến cho CPI chung tại Anh chưa thể hạ nhiệt. Một số chuyên gia kỳ vọng CPI y/y tại Anh có thể tiếp tục quá trình hạ nhiệt trong những tháng cuối năm 2023, do có nền lạm phát cao thời điểm cuối năm trước, lên đến 11,1% vào tháng 10/2022.
- Kinh tế Trung Quốc tích cực hơn dự báo trong tháng 9.** Cơ quan Thống kê Trung Quốc cho biết GDP của nước này tăng 4,9% q/y trong quý 3, giảm tốc tương đối mạnh so với mức 6,4% của quý trước đó, tuy nhiên vẫn cao hơn mức tăng 4,5% theo dự báo. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp của nước này tăng 4,5% y/y trong tháng 9, bằng với mức tăng của tháng trước đó và cao hơn mức tăng 4,4% theo dự báo. Doanh số bán lẻ tại Trung Quốc trong tháng vừa qua tăng mạnh 5,5% y/y, cao hơn so với mức tăng 4,6% của tháng 8 và đồng thời cao hơn mức tăng 5,0% theo dự báo. Cuối cùng, tỷ lệ thất nghiệp tại Trung Quốc giảm xuống mức 5,0% trong tháng 9, trái với dự báo đi ngang ở mức 5,2%.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
18-10	9:00	***	Sản lượng công nghiệp Trung Quốc yy T9	4.5	4.4	4.5
18-10	9:00	**	GDP Trung Quốc quý Q3	4.9	4.5	6.3
18-10	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T9	5.5	5.0	4.6
18-10	13:00	***	CPI Anh yy T9	6.7	6.6	6.7
18-10	19:30	**	Số cấp phép xây dựng nhà tại Mỹ T9	1.47M	1.45M	1.54M
19-10	7:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T9		20.6K	64.9K
19-10	7:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T9		3.7	3.7
19-10	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ we		210K	209K

VN-INDEX



VN-Index tiếp tục giảm mạnh, đóng cửa tại 1.103,40 điểm. Thị trường gặp áp lực bán tháo trong phiên hôm qua, xuyên thủng mức đáy gần nhất tại 1.110 điểm. Mặc dù xuất hiện lực mua nâng đỡ ở cuối phiên hôm qua, tuy nhiên VN-Index vẫn cho thấy trạng thái bán ra đang áp đảo, niềm tin của thị trường suy yếu. VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi xuống trong những phiên tới, kiểm nghiệm lực đỡ quanh vùng hỗ trợ 1.090 điểm và có thể sẽ tạm thời cân bằng trở lại.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn